

Bản án số: 51/2020/HS-ST

Ngày: 29 - 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thị Nhài

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đinh Thanh Hải

2. Bà Phan Thị Thúy

*Thư ký phiên toà:* Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Bà Trần Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 43/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lưu Xuân T;** tên gọi khác: Không, sinh ngày 09/10/1995, tại tỉnh Bắc Giang;

Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn ĐK, xã TM, huyện YD, tỉnh Bắc Giang; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lưu Xuân T1 và con bà: Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 158/HSST ngày 10/7/2013 Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/6/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

*\* Người bào chữa cho bị cáo (do Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên cử):*  
Ông Nguyễn Sinh V, Luật sư thuộc văn phòng Luật sư VB – Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt).

*\* Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995

Trú tại: Xóm L1, xã PL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

*\* Nguyên đơn dân sự:* Công ty Cổ phần dịch vụ MH

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Ngọc T2, sinh năm 1990;  
trú tại: Tổ 3, phường HS, thành phố TN.

Theo giấy ủy quyền ngày 19/6/2020. (Có mặt)

*\* Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Hữu D, sinh năm 1984

Trú tại: Tổ 6, phường TT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

2. Anh Tạ Đức H1, sinh năm 1988

Trú tại: Tổ dân phố S, phường LS, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên.  
(Vắng mặt)

3. Anh Phạm Văn D1, sinh năm 1994

Trú tại: Tổ 15, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

4. Anh Hoàng Minh C, sinh năm 1997

Trú tại: Xóm XD, xã DL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

5. Anh Trần Hà N, sinh năm 1994

Trú tại: Tổ 1, phường TT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

6. Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1988

Trú tại: Xóm NV, xã HT, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 18/6/2020, sau khi cùng nhau ăn cơm, uống rượu tại nhà anh Lưu Xuân S, sinh năm 1976, trú tại: Tổ 6, phường TT, TP TN, tỉnh Thái Nguyên, anh S, Lưu Xuân T và anh Đinh Huy M, sinh năm 1977, trú tại thôn BM, xã TM, huyện YD, tỉnh Bắc Giang rủ nhau đi hát Karaoke tại quán TB thuộc tổ 8, phường TT, thành phố TN do chị Nguyễn Thị C1, sinh năm 1962 làm chủ. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 19/6/2020, anh M và T nhờ chị C1 gọi xe ô tô taxi để đi về, chị C1 đã gọi điện đến tổng đài hãng taxi GT theo số điện thoại: 0208.3732.732 để gọi 01 xe taxi đến quán đón khách. Anh Nguyễn

Văn H là lái xe cho hãng taxi GT đã nhận được thông tin thông báo có khách gọi xe taxi nên đã điều khiển xe ô tô taxi BKS: 20A-106.57, nhãn hiệu HYUNDAI, loại xe GRAND I.10 màu bạc của Công ty Cổ phần dịch vụ MH đến địa chỉ: Tổ 8, phường TT, thành phố TN để đón anh M và T. Khi xe taxi đi đến khu vực Cung văn hóa thiếu nhi tỉnh Thái Nguyên, thuộc phường TV, thành phố TN, anh M trả tiền taxi cho anh H 100.000 đồng và xuống xe; còn T vẫn cởi trần, ngồi tại vị trí ghế phụ phía trước của xe ô tô, trên tay có cầm một áo sơ mi màu đen và để tay cùng áo trên hai đùi, T yêu cầu anh H tiếp tục chở đến khu Công nghiệp ĐT1, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên, được anh H đồng ý tiếp tục điều khiển xe chở T đi, quá trình điều khiển xe ô tô taxi anh H có sử dụng và để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime tại vị trí giá để đồ ở giữa vị trí ghế lái và ghế phụ phía trước của xe ô tô. Khi đi đến gần khu vực cầu vượt cao tốc HN - TN thuộc địa phận xóm MC, xã HT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên, thấy đoạn đường vắng người nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe ô tô taxi và điện thoại di động của anh H để mang về sử dụng. T dùng chiếc áo sơ mi màu đen, quần áo vào tay phải của mình và chìa 2 ngón tay ở bàn tay ra để giả giống như mình đang cầm hung khí trên tay được cất giấu trong áo. Khi anh H điều khiển xe ô tô taxi đến vị trí cầu vượt đường Quốc lộ 3 thuộc địa phận xóm MC, xã HT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên thì T ngồi tại vị trí ghế phụ phía trước của xe ô tô, quay người sang bên trái, tay trái nắm vào vai phải của anh H, tay phải được quần trong áo chìa hai ngón tay ra và dí hai đầu ngón tay vào sườn phải của anh H và đe dọa *“Để điện thoại lại, xuống xe”*. Khi bị T đe dọa anh H đã rất sợ hãi, nghĩ T đang có hung khí, liền dừng xe ô tô lại đồng thời cầm điện thoại, mở cửa và bỏ chạy ra khỏi xe. T liền trèo từ vị trí ghế phụ sang vị trí ghế lái của xe ô tô taxi rồi điều khiển xe bỏ chạy theo đường G khu Công nghiệp ĐT1 đi về hướng Công ty SSTN và đi hướng thành phố Hà Nội.

Anh H sau khi nhảy ra khỏi xe ô tô, thấy T lấy xe điều khiển đi nên đã hô hoán và gọi điện cho tổng đài của Công ty Cổ phần dịch vụ MH để định vị chiếc xe ô tô taxi trên, theo định vị xác định chiếc xe đi trên đường cao tốc hướng TN - HN, sau đó dừng đỗ tại địa phận đường cao tốc HN - TN thuộc thôn TN1, xã TG, huyện SS, thành phố Hà Nội. Anh H đã cùng các anh Nguyễn Hữu D, Tạ Đức H1, Phạm Văn D1, Hoàng Minh C, Trần Hà N và Hoàng Văn B đều là những người làm nghề lái xe taxi của Công ty Cổ phần dịch vụ MH đuổi theo chiếc xe khi đến địa điểm trên thì thấy chiếc xe ô tô taxi BKS: 20A-106.57 đâm xuống rìa đường còn T vừa mới đi ra khỏi xe ô tô taxi, mọi người đã không chế, ngăn không cho T bỏ chạy khỏi hiện trường.

Cùng ngày (19/6/2020), anh Nguyễn Văn H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để trình báo sự việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã tổ chức khám nghiệm hiện trường vụ Cướp tài sản; phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông.

- Tại Bản kết luận định giá số 51/KLĐG ngày 19/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã Phổ Yên kết luận: 01 ô tô con Biển kiểm soát: 20A 106.57, nhãn hiệu HYUNDAI, loại xe GRAND i.10, dung tích 998cm<sup>3</sup>, màu bạc; số máy G3LAEM204158, số khung: MALA751AAFM167166 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime có tổng trị giá là 250.500.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu, năm trăm nghìn đồng).

- Tại Bản kết luận định giá số 3966/STC-QLGDN ngày 05/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chi phí sửa chữa, phục hồi xe HYUNDAI, loại xe GRAND I.10 màu bạc, số máy G3LAEM204158, số khung: MALA751AAFM167166 là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 407/TgT ngày 18/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Lưu Xuân T có 01 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ; gãy cung bên xương sườn IX bên (P). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 5%.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã tạm giữ của Lưu Xuân T một điện thoại Iphone 6, một chiếc áo sơ mi; một quần vải; một đôi giày lười và thu tại hiện trường một chiếc bao da.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Văn H và Công ty Cổ phần dịch vụ MH yêu cầu Lưu Xuân T bồi thường những thiệt hại cho công ty tổng số tiền là: 65.225.450đ (*Sáu mươi lăm triệu hai trăm hai mươi năm nghìn bốn trăm lăm mươi đồng*). Gồm: Tiền sửa chữa xe: 46.375.450đ; Tiền lưu xe từ ngày 19/6/2020 đến 21/7/2020 là 500.000đ/01 ngày x 32 ngày = 16.000.000đ; Tiền bến bãi và cầu kéo xe: 2.850.000đ. Đến nay bị can T và gia đình chưa thực hiện việc bồi thường cho Công ty Cổ phần dịch vụ MH.

Công ty Cổ phần Quản lý và đầu tư xây dựng công trình Giao thông XYZ (*Đơn vị quản lý tuyến đường cao tốc HN - TN*) có văn bản xác định Lưu Xuân T điều khiển xe đâm va vào cọc bê tông và hàng rào bảo vệ của tuyến đường cao tốc HN - TN, tuy nhiên không gây thiệt hại tài sản gì nên Công ty Cổ phần Quản lý và đầu tư xây dựng công trình Giao thông XYZ không yêu cầu và đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 69/CT - VKS – P2, ngày 04/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lưu Xuân T về tội “Cướp tài sản” theo khoản 3 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lưu Xuân T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Phản luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của

các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Xuân T phạm tội “Cướp tài sản”. Áp dụng khoản 3 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 13 đến 14 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho Công ty Cổ phần dịch vụ MH 65.225.450 đồng.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo sơ mi, 01 quần vải màu xanh, 01 đôi giày lười, 01 bao da.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh, điều luật áp dụng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội “Cướp tài sản”, theo quy định tại khoản 3 Điều 168 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án từ 12 năm đến 13 năm tù. Về trách nhiệm dân sự luật sư nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên giữ nguyên quan điểm.

Bị cáo không tranh luận gì và nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng là hợp pháp

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 19/6/2020, tại khu vực cầu vượt cao tốc HN - TN thuộc địa phận xóm MC, xã HT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên, lợi dụng đường vắng người, Lưu Xuân T đã dùng áo sơ mi quấn vào bàn tay phải giả làm hung khí, đe dọa anh Nguyễn Văn H để cướp một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime và một xe ô tô taxi biển số đăng ký: 20A-106.57, nhãn hiệu HYUNDAI, loại xe GRAND I.10, có tổng giá trị là 250.500.000 đồng. Sau khi cướp được chiếc xe ô tô T đã điều khiển xe và tự gây tai nạn tại đường cao tốc HN - TN thuộc thôn TN1, xã TG, huyện SS, thành phố Hà Nội làm chiếc xe ô tô bị hư hỏng, thiệt hại 50.000.000 đồng, sau tai nạn Lưu Xuân T bị thương tích 5%.

Với hành vi nêu trên, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo Lưu Xuân T về tội “Cướp tài sản” theo khoản 3 Điều 168 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

#### **Nội dung Điều 168 Bộ luật hình sự:**

*“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*2....*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm:*

*a. Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;”*

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, năm 2013 đã bị xét xử về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt : Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án 14 năm tù mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe ô tô bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi hoàn trả cho Công ty Cổ phần dịch vụ MH, tuy nhiên trong khi bị cáo điều khiển xe để tẩu tán thì đã tự đâm vào cọc bê tông và hàng rào bảo vệ bên đường nên bị hư hỏng. Công ty Cổ phần dịch vụ MH yêu cầu bị cáo bồi thường 65.225.450 đồng, gồm: tiền sửa chữa là 46.375.500 đồng, tiền lưu xe (xe không hoạt động) từ ngày 19/6/2020 đến 21/7/2020 là 16.000.000đồng, tiền bến bãi và cầu kéo xe là 2.850.000đồng. Tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường.

[7]. Vật chứng vụ án:

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đựng trong 01 bì niêm phong ký hiệu A1.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo sơ mi, 01 quần vải màu xanh, 01 đôi giày lười, 01 bao da.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Như phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận. Không chấp nhận đề nghị của luật sư về mức hình phạt đối với bị cáo.

[9] Đối với vụ việc Lưu Xuân T điều khiển xe ô tô tự gây tai nạn tại xóm TN1, xã TG, huyện SS, TP Hà Nội, làm chiếc xe bị hư hỏng, thiệt hại 50.000.000 đồng. Công an huyện Sóc Sơn đã cử lực lượng đến tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định nguyên nhân tai nạn giao thông là do Lưu Xuân T điều khiển xe ô tô không có Giấy phép lái xe, không làm chủ được tốc độ, tự gây tai nạn giao thông là vi phạm Luật giao thông đường bộ, thuộc thẩm quyền xử lý của Cơ quan Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên không xem xét giải quyết trong vụ án.

Do điều khiển xe tự gây tai nạn và quá trình bị khổng chế Lưu Xuân T bị thương vùng bả vai phải và sườn phải, tỷ lệ thương tích là 5%, Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được ai là người đã gây ra thương tích cho T, đồng thời T đã có đơn không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người đã gây thương tích cho T như nêu trên. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên không xem xét giải quyết vụ việc nêu là đúng quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

**Tuyên bố:** Bị cáo Lưu Xuân T phạm tội “Cướp tài sản”.

**1. Về hình phạt:** Áp dụng khoản 3 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Xuân T 14 (Mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2020.

**2. Trách nhiệm dân sự:** Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589; Điều 357; Điều 348 Bộ luật dân sự: Bị cáo Lưu Xuân T có trách nhiệm bồi thường cho Công ty cổ phần dịch vụ MH 65.225.450đ (Sáu mươi lăm triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn, bốn trăm năm mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo T không bồi thường khoản tiền nêu trên thì bị cáo còn phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**2. Vật chứng vụ án:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6, màu vàng (trong 01 bì niêm phong ký hiệu A1).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu B, bên trong có 01 chiếc áo sơ mi cộc tay, màu đen, 01 chiếc bao da màu nâu; 01 thùng giấy niêm phong ký hiệu G, bên trong có 01 quần vai màu xanh, 01 đôi giày lười bằng vải màu đen.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 10 ngày 04/11/2020 giữa Công an tỉnh Thái Nguyên với Cục THADS tỉnh Thái Nguyên).*

**3. Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Lưu Xuân T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 3.261.272 đồng án phí dân sự (Ba triệu, hai trăm sáu mươi một nghìn, hai trăm bảy mươi hai đồng).

*Điều 26 Luật thi hành án Dân sự quy định:* “ Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”

Bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TANDTC; TANDCC; Sở tư pháp;
- VKSNDCC; VKSND tỉnh TN;
- Công an tỉnh TN; Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh;
- Bị cáo; Bị hại; NĐDS;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trần Thị Nhài**